| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIẾN XƯƠNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 06-4-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Thành; bà Đoàn Thị Duyên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 24/3/2020 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn N**; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/6/1981; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 5, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn; vợ là Nguyễn Thị D, có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 3656/QĐ-UBND ngày 22/10/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội với thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong; quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội với thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo bị trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*- Người chứng kiến*:

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Ngô Biên T, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, bị cáo Đỗ Văn N đi đến khu vực cầu C, phường Q, thành phố T để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không biết tên và địa chỉ 01 gói ma túy, bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. Bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi đi bộ vào hiệu thuốc tân dược mua 01 bơm kim tiêm loại dung tích 3cc và 01 ống Novocain cất vào túi áo khoác phía trước bên phải sau đó đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo N đang đi trên đường liên thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình thì bị Công an xã Q, huyện K tiến hành kiểm tra, thu tại túi áo khoác phía trước bên trái bị cáo đang mặc 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,1572 gam, thu tại túi áo khoác phía trước bên phải 01 bơm kim tiêm loại 3cc và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 13/KLGĐ-PC09, ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu gửi giám địnhthu của Đỗ Văn N là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,1572 gam** (*không phẩy một nghìn năm trăm bảy mươi hai gam).*

Cáo trạng số 15/CT-VKSKX ngày 11/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N mức án từ 01 năm 03 tháng tù tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm loại 3cc, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng và số ma túy thu của bị cáo còn lại sau giám định.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến xương, tỉnh Thái Bình và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bởi các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Q, huyện K lập hồi 07 giờ 15 phút ngày 12/01/2021 (bút lục số 01, 02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Kiến Xươnglập hồi 08 giờ 35 phút ngày 12/01/2021 (bút lục số 05); biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 08 giờ 20 phút ngày 12/01/2021 (bút lục số 04); bản Kết luận giám định số 13/KLGĐ-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 11); lời khai của những người chứng kiến anh Nguyễn Văn M và ông Ngô Biên T (bút lục số 65 đến 68). Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 12/01/2021, tại khu vực đường liên thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình Công an xã Q, huyện K bắt quả tang bị cáo Đỗ Văn N tàng trữ trái phép 0,1572 gam Hêrôin, 01 bơm kim tiêm loại 3cc và 01 ống Novocain để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều 249 Bộ luật Hình sự tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định:*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:a) ...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[3]Xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Ma tuý đã gây ra những tác hại khôn lường cho sức khoẻ, trí tuệ, nhân cách và nòi giống con người, ma tuý còn gây ra biết bao hiểm hoạ nghiêm trọng khác cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh hàng loạt các loại tội phạm, là tác nhân lan truyền đại dịch thế kỷ HIV-AIDS, là yếu tố phá vỡ hạnh phúc biết bao gia đình có người nghiện…Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy, Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội

phạm trong xã hội. Do bị cáo có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đỗ Văn N không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội. Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nguồn gốc số ma tuý: Bị cáo N khai mua của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không biết tên và địa chỉ tại khu vực cầu C, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Số ma tuý thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ vào điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 chiếc bơm kim tiên loại 3cc và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng bị cáo N mua để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ vào điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 50; điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điều 106; điều 135; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 21, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy số ma tuý thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định niêm phong trong  phong bì ghi số 13/KLGĐ-PC09 mẫu vật hoàn trả sau giám định.

3.2. Tich thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm loại 3cc và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

(Các vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Thái Bình ngày 17/3/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

5. Bị cáo Đỗ Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/4/2021.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Kiến Xương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Hồng Thái**